TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 19 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh H.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Lộc.

Ông Võ Tấn Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiếm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cái Nước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng Mơ - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18, 19 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Khư Thị Huỳnh N, sinh năm 1979 tại huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp L, xã T, huyện N, tỉnh C .; chỗ ở: Ấp 5, xã H, huyện N, tỉnh C .; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khư Văn Kế (Khư Văn Hùng) và bà Nguyễn Thị Nhị (đã chết); chồng: Trịnh Hoàng T, con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 03/9/2022; bị tạm giam ngày 12/9/2022; bị cáo bị tạm giam có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Ấp Ô, xã T, huyện C, tỉnh C . (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Trịnh Hoàng T, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp 5, xã H, huyện N, tỉnh C . (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết, nhiều lần hẹn thuê phòng trọ để gặp mặt tâm sự và quan hệ tình dục với nhau nên vào khoảng 08 giờ sáng ngày 28/8/2022 anh Nguyễn Văn H điện thoại rủ Khư Thị Huỳnh N qua huyện Cái Nước để gặp mặt và tâm sự. Lúc này Như nhớ lại mỗi lần gặp anh H để quan hệ tình dục thì anh H nhiều lần hứa cho tiền Như nhưng không cho và thấy anh H có đeo nhiều vàng trên người nên Như đã nảy sinh ý định chiếm đoạt số vàng của anh H để bán cho hả giận và tiêu xài cá nhân. Nghỉ vậy nên Như đã đồng ý qua huyện Cái Nước để gặp anh H.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Như thuê xe ôm đi từ nhà ở ấp 5, xã Hiệp Tùng, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau để đi qua Cái Nước gặp anh H. Khi đi ngang chợ Thanh Tùng thuộc xã Thanh Tùng, huyện Đầm Dơi, Như ghé vào tiệm thuốc tây Ngọc Mỹ mua 01 viên thuốc ngủ với mục đích cho anh H uống để anh H ngủ cho Như thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Khi đến khu vực huyện Cái Nước, Như xuống xe và gọi điện thoại cho anh H đến rước. Trong lúc chờ anh H, Như đã mua 02 chai nước (trong đó 01 chai hiệu Ô long và 01 chai hiệu Nha đam) của người bán nước ven đường (không rõ họ tên và địa chỉ) đem theo.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, anh H điều khiển xe mô tô đến gần cống Cây Hương thuộc khóm 1, thị trấn Cái Nước để rước Như và chở Như đến nhà nghỉ Thanh Tâm thuộc khóm 3, thị trấn Cái Nước thuê phòng số 07 để nghỉ. Tại đây, anh H và Như đã quan hệ tình dục với nhau, sau đó cả hai nằm nghỉ và nói chuyện qua lại. Lợi dụng lúc anh H không để ý, Như đã lấy viên thuốc ngủ bỏ vô chai nước hiệu Ô long và đem chai nước để trên đầu nằm, Như kêu anh H uống, Anh H uống 03 lần gần hết chai nước. Trong lúc này, Như kêu anh H tháo toàn bộ số vàng trên người anh H ra cho Như vệ sinh, lau chùi gồm 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 04 chỉ, 01 chiếc nhẫn vàng 18K trọng lượng 1,7 chỉ và 01 chiếc nhẫn vàng 24K trọng lượng 09 chỉ. Sau đó Như và anh H nằm nói chuyện với nhau khoảng 30 phút thì anh H ngủ. Thấy anh H đã ngủ say, Như liền lấy toàn bộ số vàng trên cất giấu trên người và bỏ đi khỏi nhà nghỉ Thanh Tâm.

Đến ngày 29/8/2022, Như đem chiếc nhẫn vàng 24K trọng lượng 09 chỉ đến tiệm vàng Thành Trung ở phường 2, thành phố Cà Mau bán 07 chỉ được số tiền khoảng 28.000.000 đồng, còn lại 02 chỉ vàng 24K Như mua lại một chiếc nhẫn và đeo vào tay.

Đến ngày 30/8/2022, Như tiếp tục đem số vàng đã chiếm đoạt của anh H còn lại gồm 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 04 chỉ và 01 chiếc nhẫn vàng 18K trọng lượng 1,7 chỉ đến tiệm vàng Ngọc Dung ở phường 8, thành phố Cà Mau bán được số tiền 10.000.000 đồng. Tất cả số tiền bán vàng có được Như đã tiêu xài cá nhân hết.

Về phía anh H: Sau khi Như rời khỏi nhà nghỉ Thanh Tâm khoảng 30 phút thì anh H thức dậy, không thấy Như và số vàng đâu nên đã trình báo Công an thị trấn Cái Nước lập biên bản. Đồng thời giao nộp 02 chai nước mà Như đã đem theo vô nhà nghỉ để anh H và Như uống, trong đó 01 chai hiệu Ô Long và 01 chai hiệu Nha đam.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 07/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Nước kết luận: 01 nhẫn vàng 24K trọng lượng 09 chỉ trị giá 45.630.000 đồng; 01 nhẫn vàng 18K trọng lượng 01 chỉ 07 phân trị giá 5.678.000 đồng; 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 04 chỉ trị giá 13.360.000 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản trị giá 64.668.000 đồng.

* Tại Bản Kết luận giám định số 4937/KL-KTHS ngày 06/10/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận:

- Trong 01 chai nhựa nhãn hiệu "Ô Long" gửi giám định có tìm thấy thành phần Rotundin (Tên khoa học: Tetrahydropalmatime).

Rotundin là chất có tác dụng an thần, gây ngủ. Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh không có mẫu chuẩn Rotundin nên không xác định hàm lượng được.

- Chất lỏng đựng trong 01 chai nhựa nhãn hiệu "Nha đam" gửi giám định không tìm thấy thành phần chất gây mê.

Vật chứng liên quan đến vụ án đã thu giữ gồm: 01 áo khoát dài tay màu hồng (đã qua sử dụng); 01 bộ đồ (quần áo) bằng vải thun màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 nhẫn vàng 980, trọng lượng 02 chỉ, có đóng chữ "Thanh T" (được niêm phong); 01 Điện thoại di động hiệu OPPO A55 (đã qua sử dụng) (được niêm phong); 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng (được niêm phong); 01 lắc tay kim loại màu vàng (được niêm phong); 01 lắc chân kim loại màu vàng (được niêm phong); 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng (được niêm phong); 01 đôi bông tay kim loại màu vàng (được niêm phong); 01 lắc tay kim loại màu bạc (được niêm phong); 01 chiếc nhẫn kim loại màu bạc (được niêm phong).

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Khư Thị Huỳnh N chưa khắc phục cho bị hại Hiền. Tại phiên tòa, bị cáo Như đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 1.000.000 đồng, anh Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo Như bồi thường số vàng mà bị cáo đã chiếm đoạt theo kết quả định giá số tiền là 64.668.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 08/CT–VKS ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Khư Thị Huỳnh N về tội "*Cướp tài sản*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Khư Thị Huỳnh N từ 04 năm đến 05 năm tù về tội "*Cướp tài sản*".

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Như phải bồi thường cho bị hại Hiền số tiền 64.668.000 đồng, đối trừ số tiền 1.000.000 đồng mà bị cáo Như đã nộp khắc phục hậu quả, số tiền còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Hiền là 63.668.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 (một) áo khoát màu hồng (đã qua sử dụng); 01 (một) bộ quần áo bằng vải thun màu đỏ (đã qua sử dụng).

Tiếp tục duy trì số tài sản gồm: 01 (một) nhẫn vàng 980, trọng lượng 02 chỉ, có đóng chữ "Thanh T" (được niêm phong); 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A55 (đã qua sử dụng) (được niêm phong); 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng đã sử dụng (được niêm phong); 01 (một) lắc tay kim loại màu vàng đã qua sử dụng (được niêm phong); 01 (một) lắc chân kim loại màu vàng đã qua sử dụng (được niêm phong); 01 (một) chiếc nhẫn kim loại màu vàng đã qua sử dụng (được niêm phong); 01 (một) đôi bông kim loại màu vàng đã qua sử dụng (được niêm phong); 01 (một) lắc tay kim loại màu bạc đã qua sử dụng (được niêm phong); 01 (một) chiếc nhẫn kim loại màu bạc đã qua sử dụng (được niêm phong) để đảm bảo cho việc thi hành án.

Bị cáo, bị hại không tham gia tranh luận, bị cáo thống nhất với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo trình bày lời nói sau cùng là xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Khư Thị Huỳnh N thừa nhận hành vi như sau: Vào khoảng 12 giờ ngày 28/8/2022, tại nhà nghỉ Thanh Tâm thuộc khóm 3, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước Khư Thị Huỳnh N đã có hành vi đưa chai nước hiệu Ô long cho anh Nguyễn Văn H uống mà trước đó bị cáo đã bỏ thuốc ngủ vào, làm cho bị hại Hiền lâm vào tình trạng không thể chống cự được, bị cáo lấy của anh H 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 04 chỉ, 01 chiếc nhẫn vàng 18K trọng lượng 1,7 chỉ và 01 chiếc nhẫn vàng 24K trọng lượng 09 chỉ bỏ đi khỏi nhà nghỉ Thanh Tâm. Tài sản chiếm đoạt theo kết luận định giá là 64.668.000 đồng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo Như đã vi phạm pháp luật hình sự; trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an của địa phương.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Như có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi dùng thuốc ngủ là thủ đoạn để chiếm đoạt tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích cá nhân, bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Với các yếu tố như đã nêu trên, bị cáo Khư Thị Huỳnh N đã cấu thành tội "*Cướp tài sản*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Do đó, có căn cứ kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng quy định pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ tình cảm, bị hại nhiều lần hứa cho tiền bị cáo nhưng không cho, do tức giận và muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo thực hiện hành vi cướp tài sản của bị hại. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả một phần cho bị hại và bị hại có xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, còn xem xét giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ tình cảm, bị hại nhiều lần hứa cho tiền bị cáo nhưng không cho, do tức giận và muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo thực hiện hành vi cướp tài sản của bị hại.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo Như phải bồi thường số vàng chiếm đoạt theo kết quả định giá số tiền là 64.668.000 đồng. Bị cáo Như đồng ý trả lại số vàng đã chiếm đoạt của anh H theo kết quả định giá số tiền là 64.668.000 đồng, bị cáo Như đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 1.000.000 đồng, yêu cầu đối trừ, số tiền còn lại bị cáo đồng ý bồi thường tiếp. Xét thấy, đây là sự thỏa thuận phù hợp với quy định pháp luật tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Do đó, buộc bị cáo Như phải trả lại cho anh H số tiền là 64.668.000 đồng, bị cáo Như đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 1.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002121 ngày 19/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước được đối trừ, số tiền còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường là 63.668.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với các vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 (một) áo khoát màu hồng (đã qua sử dụng); 01 (một) bộ quần áo bằng vải thun màu đỏ (đã qua sử dụng).

Tiếp tục duy trì số tài sản gồm: 01 (một) nhẫn vàng 980, trọng lượng 02 chỉ, có đóng chữ "Thanh T" (được niêm phong); 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A55 (đã qua sử dụng) (được niêm phong); 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng đã sử dụng (được niêm phong); 01 (một) lắc tay kim loại màu vàng đã

qua sử dụng (được niêm phong); 01 (một) lắc chân kim loại màu vàng đã qua sử dụng (được niêm phong); 01 (một) chiếc nhẫn kim loại màu vàng đã qua sử dụng (được niêm phong); 01 (một) đôi bông kim loại màu vàng đã qua sử dụng (được niêm phong); 01 (một) lắc tay kim loại màu bạc đã qua sử dụng (được niêm phong); 01 (một) chiếc nhẫn kim loại màu bạc đã qua sử dụng (được niêm phong) để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38, khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Khư Thị Huỳnh N phạm tội "*Cướp tài sản*".

2. Xử phạt: Bị cáo Khư Thị Huỳnh N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Khư Thị Huỳnh N phải trả lại cho anh Nguyễn Văn H số tiền là 63.668.000 đồng.

Anh Nguyễn Văn H được nhận số tiền 1.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002121 ngày 19/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 (một) áo khoát màu hồng (đã qua sử dụng); 01 (một) bộ quần áo bằng vải thun màu đỏ (đã qua sử dụng).

Tiếp tục duy trì số tài sản gồm: 01 (một) nhẫn vàng 980, trọng lượng 02 chỉ, có đóng chữ "Thanh T" (được niêm phong); 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A55 (đã qua sử dụng) (được niêm phong); 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng đã sử dụng (được niêm phong); 01 (một) lắc tay kim loại màu vàng đã qua sử dụng (được niêm phong); 01 (một) lắc chân kim loại màu vàng đã qua sử dụng (được niêm phong); 01 (một) chiếc nhẫn kim loại màu vàng đã qua sử dụng (được niêm phong); 01 (một) đôi bông kim loại màu vàng đã qua sử dụng (được niêm phong); 01 (một) lắc tay kim loại màu bạc đã qua sử dụng (được niêm phong); 01 (một) chiếc nhẫn kim loại màu bạc đã qua sử dụng (được niêm phong) để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Số vật chứng này do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/02/2023)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Khư Thị Huỳnh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.183.000 đồng (làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Công an huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh H